

Bản án số: 619/2023/HS-ST

Ngày: 27-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Xuân Lang
- Ông Huỳnh Trường Sơn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Châu Mai Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 938/2023/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 5641/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Kim C; giới tính: nam; sinh năm: 1970 tại Hàn Quốc; nơi cư trú tại Hàn Quốc: Số 35 S, thành phố E, tỉnh Gyeonggi, Hàn Quốc; chỗ ở: Căn hộ A Lô M Chung cư MT, khu phố F, phường T, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: trung học phổ thông; nghề nghiệp: kinh doanh; quốc tịch: Hàn Quốc; con ông Kim Do S và bà Kim Eun J; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: không có.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 12/6/2023 (có mặt).

Những người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Trương Ngọc N. Sinh năm: 1992
Thường trú: 393 ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.
Chỗ ở: 724/22 L, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).
- Nguyễn Thị Ngọc H. Sinh năm: 1989
Thường trú: 25 N, phường T, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người phiên dịch:

Bà Lê Thị Hồng Thắng – Phiên dịch viên Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Khả Quý (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Kim C nhập cảnh vào Việt Nam từ ngày 02/4/2023 và thuê căn hộ A Lô M Chung cư MT, khu phố F, phường T, quận G., Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 29/04/2023 đến ngày 28/04/2024 để ở. Vào lúc 13 giờ 40 phút ngày 12/06/2023, công an phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính căn hộ A có Kim C, Yang J1, Lee M (Quốc tịch Hàn Quốc), Trương Ngọc N và Nguyễn Thị Ngọc H đang ở trong nhà. Lúc này, Kim C giao nộp 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 2,3238 gram, loại Methamphetamine và 01 gói nylon bên trong chứa 02 viên nén màu xanh, qua giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,7238 gram, loại MDMA. Kim C khai ma túy là của Kim C cất giấu để sử dụng.

Về nguồn gốc ma túy, Kim C mua của người đàn ông (không rõ lai lịch) trên đường B, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 2.500.000 đồng. Kết quả xét nghiệm, Kim C, Yang J1, Lee M, Trương Ngọc N và Nguyễn Thị Ngọc H dương tính với chất ma túy, nên công an Quận 7 đã giao công an phường Tân Phú, Quận 7 xử lý vi phạm hành chính đối với Trương Ngọc N và Nguyễn Thị Ngọc H, riêng Yang J1 và Lee M bị trục xuất khỏi Việt Nam.

Tại bản cáo trạng số 590/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 09/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Kim C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố nêu quan điểm luận tội:

- Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng như nội dung bản cáo trạng.

- Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, buộc bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng.

- Về vật chứng, đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, điều tra viên và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và các biên bản hoạt động điều tra khác có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 13 giờ 40 phút ngày 12/6/2023, tại căn hộ A Lô M Chung cư MT, khu phố F, phường T, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, Kim C tự nguyện giao nộp 02 gói ma túy ở thể rắn Kim C đã mua của 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) để sử dụng. Do đó Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Kim C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng xấu tới trật tự an xã hội. Bị cáo tham gia tàng trữ trái phép chất ma túy, khi bắt quả tang thu giữ của bị cáo 2,3238 gram Methamphetamine và 0,7238 gram MDMA. Do đó cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo với mức án tương xứng.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cân nhắc khi bị kiểm tra hành chính bị cáo đã chủ động giao nộp ma túy, xuyên suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn thể hiện ăn năn, hối cải nên giảm cho bị cáo một mức hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Ngoài hình phạt chính, buộc bị cáo nộp phạt một khoản tiền nhất định để nộp Ngân sách Nhà nước.

[3] Về xử lý vật chứng và đồ vật thu giữ:

- Ma túy là vật cấm lưu hành; bộ dụng cụ sử dụng ma túy, đĩa sứ là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Tài liệu sao kê ngân hàng và hình ảnh kiểm tra điện thoại của Trương Ngọc N đã có trong hồ sơ vụ án đồng thời không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu tiêu hủy.

- Điện thoại di động hiệu Iphone thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Điện thoại di động hiệu Iphone và 01 đồng hồ đeo tay hiệu Apple Watch màu trắng thu giữ của Trương Ngọc N không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả cho bà Trương Ngọc N.

- Điện thoại di động hiệu Iphone thu giữ của Nguyễn Thị Ngọc H, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc H.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: **Kim C** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2023.

+ Buộc bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì thư được niêm phong bên ngoài ghi “6310 (1320/23)” có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân Sang (PC09) và Điều tra viên Nguyễn Thanh Sang (PC04), bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định.

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 bình nhựa; 01 nỏ; 01 ống hút nhựa); 01 đĩa sứ màu trắng, hình tròn; 01 thẻ card màu trắng, có chữ PRADA.

+ 01 tờ sao kê ngân hàng V mang tên “TRUONG NGOC N”, số tài khoản “1030033724” từ ngày 01/6/2023 đến ngày 08/6/2023; 10 tờ tài liệu (hình ảnh) kiểm tra điện thoại Trương Ngọc N.

* Trả cho bà Trương Ngọc N:

+ 01 điện thoại IPHONE, màu tím, IMEI 351083733146188, thu giữ của Trương Ngọc N (bề camera, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong).

+ 01 đồng hồ đeo tay, hiệu Apple Watch, màu trắng.

* Trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc H: 01 điện thoại IPHONE, màu trắng, IMEI 354794866115348, thu giữ của Nguyễn Thị Ngọc H (thực nhận 01 điện thoại kiểu dáng Iphone, Imei khe sim:...5348, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong).

* Trả cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với: 01 điện thoại di động hiệu IPHONE, màu xanh không kiểm tra được IMEI do máy bị khóa mật khẩu, thu giữ của Kim C (không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong).

(Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2024/077 ngày 30/11/2023 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND TP-HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- THA HS; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng (2)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (18). (4)

Nguyễn Văn Hà

